

Bản án số: 24/2018/HC-ST.

Ngày: 18-6-2018.

Về việc khiếu kiện quyết định hành chính
trong lĩnh vực đất đai.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thái Ngọc Minh.

2. Ông Trần Ngọc Lương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Ngọc Luân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Lê Hoàng Xuân Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 24/2018/TLST-HC ngày 19 tháng 3 năm 2018 về việc: “*Khiếu kiện quyết định giải quyết khiếu nại và hành vi không ra quyết định thu hồi đất*”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2017/QĐXXST-HC ngày 13 tháng 6 năm 2017 giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ông **Lê Văn M**, sinh năm: 1969 (vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 1, ấp L, xã C, huyện P, tỉnh Kiên Giang.

- Người bị kiện: Ủy ban nhân dân huyện P.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Đ** – chức vụ: Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện P.

Địa chỉ: Số 04, đường B, khu phố 02, thị trấn D, huyện P, Kiên Giang.

(Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện P vắng mặt lần hai)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ kiện, người khởi kiện ông Lê Văn M trình bày:

Vào khoảng năm 2002 ông có đến khu vực tổ 2, ấp Ô, xã C, huyện P, tỉnh Kiên Giang khai khẩn diện tích đất khoảng 29.000m² để trồng cây công nghiệp như: Tràm bông vàng, tre, xà cừ, đào 04 ao nuôi cá và cất nhà ở từ đó cho đến nay.

Sau khi biết được đất của ông nằm trong dự án khu du lịch sinh thái Đảo P nhưng không được lập phương án bồi thường, nên ngày 02/6/2016 ông M đã làm đơn gửi đến Ủy ban nhân dân (UBND) huyện P yêu cầu được lập phương án bồi thường quyền sử dụng đất diện tích đất của ông. Đến ngày 17/8/2017 Ủy ban huyện P ban hành Công văn 331/UBND-NCPC có nội dung trả lời đơn của ông M, trong đó có nội dung giải quyết khiếu nại như sau:

Ngày 10/12/2007 UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2509/QĐ-UBND về việc giao đất cho Ban Quản lý Đầu tư Phát triển đảo P (nay là Ban Quản lý Khu kinh tế P) tại ấp Ô, xã C, huyện P, tỉnh Kiên Giang để bồi thường, giải phóng mặt bằng, xây dựng khu du lịch sinh thái Đảo P. Sau khi khu đất được bàn giao cho Ban Quản lý Đầu tư Phát triển đảo P, năm 2008 ông Lê Văn M vào lấn, chiếm đất sử dụng đào mương, lên líp, trồng tràm bông vàng, đào và cất nhà tạm trên phần đất nêu trên.

Ngày 02/6/2016 ông M đã làm đơn gửi đến UBND huyện P yêu cầu được lập phương án bồi thường quyền sử dụng đất diện tích đất 28.220,6m², cây trồng và vật kiến trúc (công đào mương và căn nhà tạm).

Qua kiểm tra, xác định: Ông Lê Văn M vào bao chiếm sử dụng đất do Ban Quản lý Đầu tư Phát triển đảo P quản lý vào năm 2008. Đối chiếu với chính sách pháp luật về đất đai, việc ông M yêu cầu được xem xét lập phương án bồi thường quyền sử dụng đất 28.220,6m² là không phù hợp với Điều 14 Nghị định 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; yêu cầu bồi thường về cây trồng là không phù hợp Điều 3 Chương 2 Bảng quy định đơn giá bồi thường về cây trồng, hoa màu trên địa bàn tỉnh Kiên Giang (ban hành kèm theo Quyết định 31/2008/QĐ-UBND ngày 20/10/2008 của UBND tỉnh Kiên Giang); yêu cầu bồi thường vật kiến trúc là không phù hợp Khoản 1 Điều 20 Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất. Việc ông M yêu cầu được xem xét lập phương án bồi thường quyền sử dụng đất diện tích đất 28.220,6m², cây trồng và vật kiến trúc (công đào mương và căn nhà tạm) là không đủ điều kiện xem xét.

Ngày 17/8/2017 UBND huyện P ban hành Công văn 331/UBND-NCPC có nội dung trả lời đơn khiếu nại yêu cầu bồi thường, hỗ trợ phần đất của ông. Ông M cho

rằng Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P xác định năm 2008 ông vào bao chiếm là không đúng, vì đất này ông đã khai khẩn từ năm 2002, sử dụng từ trước đến nay chưa bị ai xử lý cũng như chưa nhận được bất cứ quyết định nào của cơ quan nào về thu hồi đất và hỗ trợ cho ông. Quá trình sử dụng đất của ông được trưởng ban nhân dân ấp Ô ông Nguyễn Thanh T và các hộ dân sống gần thửa đất xác nhận. Chủ tịch UBND huyện không chấp nhận yêu cầu của ông là không đúng pháp luật, gây thiệt hại cho ông.

Ông M khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Công văn số 331/UBND-NCPC ngày 17/8/2017 của UBND huyện P về việc trả lời đơn của ông và buộc UBND huyện P ban hành quyết định thu hồi đất và tiến hành lập phương án bồi thường cho ông theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đối thoại ngày 10/5/2018 ông M rút lại yêu cầu Tòa án buộc UBND huyện P ban hành quyết định thu hồi đất và lập phương án bồi thường cho ông vì phần đất 28.220,6m² hiện nay ông vẫn đang quản lý sử dụng, trường hợp cần thiết ông sẽ khởi kiện bằng vụ án khác.

Trong quá trình giải quyết vụ kiện, người bị kiện UBND huyện P và Chủ tịch UBND huyện P đã được tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án nhưng không có văn bản nêu ý kiến về yêu cầu khởi kiện của ông M.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Ngày 15/6/2018 ông Lê Văn M có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, tại đơn này ông M chỉ yêu cầu Tòa án hủy Công văn số 331/UBND-NCPC ngày 17/5/2017 của UBND huyện P.

- Người bị kiện UBND huyện P và Chủ tịch UBND huyện P không có văn bản nêu ý kiến về yêu cầu khởi kiện của ông M và đã được triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do nên không ghi nhận được ý kiến.

- Kiểm sát viên phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án; việc tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng và ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án; việc tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng là đúng quy định của Luật tố tụng hành chính. Đối với người bị kiện UBND huyện P không có văn bản có ý kiến về vụ kiện, không cung cấp hồ sơ, tài liệu có liên quan đến việc giải quyết khiếu nại, không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đối thoại, được triệu tập họp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Việc

này gây khó khăn cho quá trình giải quyết vụ án cho các cơ quan tiến hành tố tụng.

Về nội dung:

- Việc UBND huyện P giải quyết khiếu nại không bằng hình thức quyết định mà ban hành công văn trả lời là vi phạm điều cấm tại Khoản 3 Điều 6 Luật khiếu nại; UBND huyện P giải quyết khiếu nại là không đúng thẩm quyền giải quyết khiếu nại theo quy định tại Khoản 1 Điều 18 Luật khiếu nại.

- Công văn số 331/UBND-NCPC ngày 17/5/2017 của UBND huyện P áp dụng các văn bản hết hiệu lực để giải quyết là không phù hợp.

Do đó, đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của ông Lê Văn M; hủy Công văn số 331/UBND-NCPC ngày 17/5/2017 của UBND huyện P. Kiến nghị Chủ tịch UBND huyện P giải quyết khiếu nại của ông M đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên toà, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử (HĐXX) sơ thẩm vụ án hành chính xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Công văn số 331/UBND-NCPC ngày 17/5/2017 của UBND huyện P giải quyết khiếu nại của ông Lê Văn M về việc yêu cầu được lập phương án bồi thường quyền sử dụng đất diện tích đất 28.220,6m², cây trồng và vật kiến trúc (công đào mương và căn nhà tạm) là quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý Nhà nước về đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang theo quy định tại Điều 30, Điều 32 của Luật tố tụng hành chính.

Ông M rút lại yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu Tòa án buộc UBND huyện P ban hành quyết định thu hồi đất và lập phương án bồi thường cho ông theo quy định của pháp luật là tự nguyện, HĐXX căn cứ Khoản 2 Điều 173 Luật tố tụng hành chính đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu ông M đã rút.

Xác định lại người bị kiện là UBND huyện P, vì văn bản bị kiện là văn bản của UBND huyện P; ông M không có yêu cầu giải quyết khiếu nại lại nên không liên quan đến Chủ tịch UBND huyện P.

Người khởi kiện ông Lê Văn M có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; Người bị kiện UBND huyện P và Chủ tịch UBND huyện P đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 168 Luật Tố tụng hành chính để xét xử vắng mặt các đương sự trong vụ kiện.

[2] Về nội dung vụ kiện:

Ngày 02/6/2016 ông M đã làm đơn gửi đến UBND huyện P yêu cầu được lập phương án bồi thường quyền sử dụng đất diện tích đất 28.220,6m², cây trồng và vật

kiến trúc (công đào mương và căn nhà tạm). Đây là đơn khiếu nại của công dân thực hiện theo quy định tại Điều 7 Luật Khiếu nại.

Trường hợp này, người giải quyết khiếu nại lần đầu, Chủ tịch UBND huyện P phải căn cứ các Điều 18, 27, 28, 29, 30 và Điều 31 của Luật Khiếu nại để thụ lý giải quyết đơn của ông M.

Nhưng UBND huyện P lại ban hành Công văn số 331/UBND-NCPC ngày 17/8/2017 để giải quyết khiếu nại của ông M là không đúng thẩm quyền, vì UBND huyện không có thẩm quyền giải quyết khiếu nại, mà thẩm quyền là của Chủ tịch UBND huyện P theo quy định tại Điều 18 Luật Khiếu nại.

Về hình thức văn bản đã vi phạm khoản 3 Điều 6 Luật Khiếu nại quy định các hành vi bị nghiêm cấm: “Ra quyết định giải quyết khiếu nại không bằng hình thức quyết định”.

Do Công văn số 331/UBND-NCPC ngày 17/8/2017 của UBND huyện P ban hành trái thẩm quyền, vi phạm điều cấm của pháp luật nên cần phải hủy bỏ.

Lẽ ra sau khi hủy Công văn số 331/UBND-NCPC ngày 17/8/2017 của UBND huyện P, Tòa án phải kiến nghị Chủ tịch UBND huyện P ban hành quyết định giải quyết khiếu nại đối với đơn khiếu nại của ông Lê Văn M.

Nhưng tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đối thoại ngày 10/5/2018 ông M rút lại yêu cầu Tòa án buộc UBND huyện P ban hành quyết định thu hồi đất và lập phương án bồi thường cho ông vì phần đất 28.220,6m² hiện nay ông vẫn đang quản lý sử dụng, trường hợp cần thiết ông sẽ khởi kiện bằng vụ kiện khác. Ngày 15/6/2018 ông Lê Văn M có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, tại đơn này ông M chỉ yêu cầu Tòa án hủy Công văn số 331/UBND-NCPC ngày 17/5/2017 của UBND huyện P. Đây là ý chí tự nguyện của ông M và phù hợp theo quy định của pháp luật.

[3] Từ những nhận định trên, sau khi nghị án Hội đồng xét xử nghị nên chấp nhận đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát và chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông M, hủy Công văn số 331/UBND-NCPC ngày 17/8/2017 của UBND huyện P. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của ông M về việc yêu cầu Tòa án buộc UBND huyện P ban hành quyết định thu hồi đất và lập phương án bồi thường cho ông theo quy định của pháp luật.

[4] Án phí hành chính sơ thẩm: UBND huyện P và Chủ tịch UBND huyện P mỗi đương sự phải nộp 300.000 đồng. Ông M không phải chịu án phí được hoàn trả tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Điều 173, điểm b khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính;
- Căn cứ các Điều 6, 7, 18, 27, 28, 29, 30 và Điều 31 Luật Khiếu nại; Điều 32 Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

1. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn M về việc yêu cầu Tòa án buộc Ủy ban nhân dân huyện P ban hành quyết định thu hồi đất và lập phương án bồi thường đối với diện tích 28.220,6m² tại ấp Ô, xã C, huyện P, tỉnh Kiên Giang cho ông theo quy định của pháp luật.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn M, hủy Công văn số 331/UBND-NCPC ngày 17/8/2017 của Ủy ban nhân dân huyện P về việc trả lời đơn của ông Lê Văn M.

3. Về án phí:

- Ủy ban nhân dân huyện P phải nộp 300.000 đồng;
- Hoàn trả cho ông Lê Văn M tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu 0004010 ngày 15/3/2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kiên Giang.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- Cục THADS tỉnh Kiên Giang;
- Các đương sự;
- UBND tỉnh Kiên Giang;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Cẩm Thu